

các quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty, Công ty thành viên được chuyển đổi.

Điều 4. Giao Hội đồng quản trị Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội:

1. Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003, xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ, báo cáo Bộ trưởng Bộ Công nghiệp xem xét để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và xây dựng Quy chế tài chính của Công ty mẹ báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt;

2. Xác định vốn điều lệ của Công ty mẹ báo cáo Bộ Công nghiệp, Bộ Tài chính phê duyệt;

3. Xây dựng phương án xử lý vốn, tài sản, tài chính, lao động của Công ty mẹ và các Công ty con trong quá trình chuyển đổi báo cáo Bộ Công nghiệp, Bộ Tài chính và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét phê duyệt;

4. Thực hiện đúng lộ trình chuyển đổi để hình thành các Công ty con, Công ty liên kết.

5. Sơ kết, tổng kết những kinh nghiệm thực tế về thí điểm mô hình Công ty mẹ - Công ty con, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công nghiệp và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng

giám đốc Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Hoàng Trung Hải

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 37/2004/QĐ-BCN ngày 11/5/2004 về việc chuyển Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 50/2004/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm chuyển Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

1. Công ty mẹ được hình thành từ Văn phòng, các phòng, ban nghiệp vụ của Tổng công ty, các nhà máy, xí nghiệp, phân xưởng sản xuất hạch toán phụ thuộc Tổng công ty.

Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước, do Nhà nước sở hữu toàn bộ vốn điều lệ, có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản tại ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật, hoạt động theo các quy định của pháp luật về doanh nghiệp nhà nước.

Quyền và nghĩa vụ của Công ty mẹ; tổ chức quản lý Công ty mẹ; quan hệ giữa Công ty mẹ với chủ sở hữu nhà nước và các công ty con, công ty liên kết thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp nhà nước và các quy định khác của pháp luật, được cụ thể hóa trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ.

2. Công ty mẹ có:

a) Tên gọi: Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn;

b) Tên giao dịch quốc tế: SAIGON BEER - ALCOHOL - BEVERAGE CORPORATION, viết tắt là: SABECO;

c) Trụ sở chính đặt tại: số 187 Nguyễn

Chí Thanh, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh;

d) Nhiệm vụ chính: trực tiếp sản xuất bia, rượu, nước giải khát và các ngành nghề khác theo quy định của Nhà nước; thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với phần vốn đã đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết;

e) Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất, kinh doanh các loại: bia, rượu, nước giải khát, cồn, bao bì;

- Xuất nhập khẩu các loại: sản phẩm bia, rượu, nước giải khát; vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu, nước giải khát; các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia, rượu, nước giải khát;

- Dịch vụ đầu tư, tư vấn, tạo nguồn vốn đầu tư; nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ, thiết kế, chế tạo, xây, lắp đặt thiết bị và công trình chuyên ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Kinh doanh khách sạn, du lịch, hội chợ, triển lãm, thông tin, quảng cáo và các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật;

g) Bộ máy quản lý gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và bộ máy giúp việc.

Điều 2. Công ty con và Công ty liên kết:

1. Công ty mẹ có các Công ty con và Công ty liên kết sau đây:

a) Công ty con: là các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ và các

doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp chi phối (trên 50% vốn điều lệ) của Công ty mẹ, gồm: công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần, công ty liên doanh với nước ngoài, công ty ở nước ngoài.

b) Công ty liên kết: là các doanh nghiệp có cổ phần, phần vốn góp không chi phối (dưới 50% vốn điều lệ) của Công ty mẹ, tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần, công ty liên doanh với nước ngoài.

2. Lộ trình chuyển đổi các doanh nghiệp thành viên độc lập, các nhà máy, xí nghiệp phụ thuộc và các công ty liên doanh thành Công ty con, Công ty liên kết như sau:

a) Công ty con:

- Năm 2004:

+ Chuyển Công ty Rượu Bình Tây thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;

+ Tiếp nhận Công ty Cơ khí và Xây lắp công nghiệp từ Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp và chuyển thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

+ Cổ phần hóa Công ty Nước giải khát Chương Dương, Nhà máy Bia Sài Gòn - Cần Thơ, Nhà máy Bia Sài Gòn - Sóc Trăng, trong đó Công ty mẹ giữ trên 50% vốn điều lệ;

+ Góp thêm vốn vào Công ty trách nhiệm hữu hạn Bia Sài Gòn - Phú Yên để Công ty mẹ nắm trên 50% vốn điều lệ;

- Năm 2005:

Cổ phần hóa Công ty Thương mại Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn, trong đó Công ty mẹ giữ trên 50% vốn điều lệ;

b) Công ty liên kết:

- Các công ty liên doanh đang có vốn góp của Tổng công ty: Công ty trách nhiệm hữu hạn Carnaud Metalbox - Sài Gòn, Công ty trách nhiệm hữu hạn Thủy tinh Malaya - Việt Nam, Công ty trách nhiệm hữu hạn Trung tâm Mê Linh, Công ty trách nhiệm hữu hạn Bao bì San Miguel Phú Thọ, Công ty trách nhiệm hữu hạn Allied Domecq Việt Nam được gọi là các Công ty liên kết.

- Năm 2004:

Cổ phần hóa Xí nghiệp Vận tải, trong đó Công ty mẹ giữ dưới 50% vốn điều lệ;

- Năm 2005:

Cổ phần hóa Nhà máy Nước khoáng Đa Kai, trong đó Công ty mẹ giữ dưới 50% vốn điều lệ.

c) Năm 2004 sáp nhập Nhà máy Thủy tinh Phú Thọ vào Công ty mẹ.

3. Công ty mẹ tiếp tục đầu tư góp vốn, tiếp nhận một số nhà máy bia địa phương để hình thành các Công ty con, Công ty liên kết.

Điều 3. Công ty mẹ và các Công ty con, Công ty liên kết có trách nhiệm kế thừa các quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty, công ty thành viên được chuyển đổi.

Điều 4. Giao Hội đồng quản trị Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn:

1. Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003, xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ, báo cáo Bộ trưởng Bộ Công nghiệp xem xét để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và xây dựng Quy chế tài chính của Công ty mẹ báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt;

2. Xác định vốn điều lệ của Công ty mẹ báo cáo Bộ Công nghiệp, Bộ Tài chính phê duyệt;

3. Xây dựng phương án xử lý vốn, tài sản, tài chính, lao động của Công ty mẹ và các Công ty con trong quá trình chuyển đổi báo cáo Bộ Công nghiệp, Bộ Tài chính và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét phê duyệt;

4. Thực hiện đúng lộ trình chuyển đổi để hình thành các Công ty con, Công ty liên kết.

5. Sơ kết, tổng kết những kinh nghiệm thực tế về thí điểm mô hình Công ty mẹ - Công ty con, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công nghiệp và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Hoàng Trung Hải

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 38/2004/QĐ-BCN ngày 13/5/2004 về việc chuyển Công ty Khoáng sản 911 về trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Công văn số 803/UB ngày 29 tháng 4 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc tiếp nhận Công ty Khoáng sản 911;

Xét đề nghị của Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam tại Công văn số 427/CV-TCLĐ ngày 07 tháng 5 năm 2004;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển Công ty Khoáng sản 911, đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam về Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm xác định về tài chính, lao động và những vấn đề có liên quan khác của Công ty Khoáng sản 911, tiến hành bàn giao nguyên trạng doanh nghiệp cho Ủy ban